|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH KON TUM  **SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 2482/SNN-KH | *Kon Tum, ngày 08 tháng 7 năm 2024* |
| Về việc trả lời nội dung chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh |  |
|  |  |
| Kính gửi: | - Thường trực HĐND tỉnh;  - Đại biểu Ka Ba Thành;  - Đại biểu Nguyễn Thị Ánh Tuyết;  - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh. |

Thực hiện Văn bản số 67/TTHĐND-TH ngày 05 tháng 7 năm 2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc gửi ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh tại Kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh Khóa XII.

Sau khi nghiên cứu những nội dung chất vấn của các đại biểu, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo, giải trình các nội dung chất vấn liên quan, như sau:

**1. Nội dung chất vấn của đại biểu Ka Ba Thành, Tổ đại biểu HĐND tỉnh tại huyện Tu Mơ Rông về: Chi trả, hỗ trợ gạo cho người dân trồng rừng để cải thiện sinh kế**

**Câu hỏi:** Thực hiện theo Quyết định số 268/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo Thông tư số 12/2022/TTBNNPTNT ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông có quy định *“Xác định, lập danh sách đối tượng được trợ cấp gạo là hộ gia đình đồng bào dân tộc thiểu số, hộ gia đình người kinh nghèo có tham gia các hoạt động bảo vệ rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh có trồng bổ sung, trồng rừng phòng hộ, trồng rừng sản xuất và phát triển lâm sản ngoài gỗ trên diện tích đất lâm nghiệp được giao trong thời gian chưa tự túc được lương thực (theo quy định tại Khoản 1 Điều 22 Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT ngày20/9/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*”. Tại khoản 1, Điều 2 của Quyết định quy định *“Hộ gia đình đồng bào dân tộc thiểu số và hộ gia đình người kinh thuộc diện hộ nghèo đang sinh sống ổn định tại các xã có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Thủ tướng Chính phủ quy định có tham gia hoạt động hỗ trợ trồng rừng sản xuất và phát triển lâm sản ngoài gỗ thuộc giai đoạn I từ năm 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum”*. Như vậy, quy định về đối tượng được trợ cấp gạo khi tham gia các hoạt động hỗ trợ trồng rừng sản xuất và phát triển lâm sản ngoài gỗ thuộc Tiểu dự án 1, Dự án 3 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Nhưng đến nay vẫn chưa có định mức, hướng dẫn, quy định cụ thể về việc chi trả, hỗ trợ gạo cho bà con trồng rừng để cải thiện sinh kế.

*Đề nghị đồng chí cho biết trách nhiệm thuộc về cơ quan nào? Khi nào thì triển khai nội dung này để hỗ trợ cho người dân được kịp thời, đúng đối tượng thụ hưởng chính sách này*.

**Về nội dung này, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời như sau:**

(1) Trách nhiệm quản lý Nhà nước, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum đã ban hành các Quyết định: số 262/QĐ-UBND ngày 30/5/2023, số 268/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 phân cấp cho Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố để thực hiện hỗ trợ gạo cho dân.

Theo tổng hợp từ các địa phương, tổng khối lượng dự kiến hỗ trợ gạo bảo vệ và phát triển rừng: 1.059,15 tấn; cụ thể: Ủy ban nhân dân huyện Đăk Tô: 450 tấn,Ngọc Hồi: 68,25 tấn, Tu Mơ Rông: 174 tấn, Đăk Glei: 108 tấn, huyện Kon PLông: 132 tấn, Sa Thầy: 126,9 tấn. Tuy nhiên còn vướng mắt chưa thực hiện được, cụ thể Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT chưa quy định cụ thể:

*- Tiêu chí để xác định “****thời gian chưa tự túc được lương thực****”.*

*- Xác định “****mức hỗ trợ gạo theo diện tích****, số khẩu phù hợp với thực tế địa phương”*

*- Xác định “****cơ quan thẩm định, phê duyệt dự án*** *trợ cấp gạo bảo vệ và phát triển rừng”.*

*- C****ấp có thẩm quyền công bố giá gạo*** *tại địa phương (cấp tỉnh, cấp huyện); cơ quan công bố.*

*- Quy định là Trợ cấp gạo thực hiện khi hộ gia đình bắt đầu thực hiện bảo vệ rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh có trồng bổ sung, trồng rừng phòng hộ, trồng rừng sản xuất và phát triển lâm sản ngoài gỗ...” nhưng tiêu chí trợ cấp gạo có quy định “hàng năm được cấp có thẩm quyền nghiệm thu kết quả”.*

Các vướng mắc trên, tỉnh Kon Tum[[1]](#footnote-1) và các địa phương khác trên cả nước *(Thừa Thiên Huế, Nghệ An, Quảng Ngãi, Gia Lai,...)* đã có nhiều văn bản báo cáo các bộ ngành Trung ương và đề nghị hướng dẫn, tháo gỡ. Tuy nhiên, các văn bản hướng dẫn của các bộ ngành Trung ương còn trả lời chung chung, định tính, chưa áp dụng được[[2]](#footnote-2) và chưa tháo gỡ được vướng mắc cho địa phương

(2) Như vậy, việc nội dung trợ cấp gạo chưa triển khai thực hiện được *(không chỉ trên địa bàn tỉnh Kon Tum mà còn nhiều địa phương khác trên cả nước)* là do vướng mắc về quy định tại Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông. Trách nhiệm thuộc về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum triển khai và báo cáo khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện.

(3) Hiện nay Chính phủ đã ban hành Nghị định số 58/2024/NĐ-CP Ngày 24 tháng 5 năm 2024 về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp trong đó có quy định về trợ cấp gạo *(tại Điều 21)* đã được cụ thể nhiều nội dung liên quan tuy mhiện Nghị định chưa có hiệu lực thi hành *(hiệu lực từ ngày 15/7/2024)* và chưa có Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang lấy ý kiến sửa đổi Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát các quy định tại Nghị định 58/2024/NĐ-CP để trong thời gian tới, khi có hướng dẫn cụ thể của các bộ ngành trung ương sẽ tham mưu triển khai các nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định *(trong đó có nội dung trợ cấp gạo bảo vệ và phát triển rừng)* và sẽ hướng dẫn các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện.

**2. Nội dung chất vấn của đại biểu Ka Ba Thành, Tổ đại biểu HĐND tỉnh tại huyện Tu Mơ Rông về: Chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông**.

**Câu hỏi:** Qua các buổi tiếp xúc cử tri tại huyện Tu Mơ Rông việc chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng (DVMTR) trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông được Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh giao cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt chi nhánh Kon Tum -PGD huyện Đăk Tô chi trả lưu động tại các xã trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông. Ngày 27/5/2024 UBND huyện Tu Mơ Rông nhận được thông báo việc chi trả triền DVMTR của năm 2023 cho các hộ dân trên địa bàn huyện Tu mơ Rông nhận tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt chi nhánh Kon Tum - PGD huyện Đăk Tô. UBND huyện Tu Mơ Rông đã ban hành văn bản([[3]](#footnote-3)) đề nghị tổ chức chi trả tiền DVMTR cho người dân tại trụ sở UBND các xã trên địa bàn huyện như trước đây vì hiện nay điều kiện đi lại của các hộ dân còn gặp nhiều khó khăn, phát sinh nhiều khoản chi phí khác... Tuy nhiên, Phòng giao dịch huyện Đăk Tô vẫn không thực hiện chi trả lưu động cho các hộ dân trên địa bàn([[4]](#footnote-4)).

*Đồng chí cho biết có giải pháp nào để thực hiện việc chi trả lưu động tiền dịch vụ môi trường rừng hàng năm cho các hộ dân trên địa bàn tại UBND các xã. Vì khi chi trả tại xã thì chính quyền địa phương và hệ thống chính trị xã hội các xã quán triệt thêm về công tác chi tiêu đúng mục đích, quán triệt tuyên truyền cho nhân dân hiểu thêm và nâng cao trách nhiệm của hộ nhận khoán về công tác quản lý bảo vệ rừng.*

**Về nội dung này,** **Sở Nông nghiệp đã phối hợp với Sở Tài chính và Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng trả lời**

**- Nguyên nhân không chi trả lưu động tiền DVMTR 2023: (***Theo báo cáo của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum*)Để tạo điều kiện thuận tiện cho người dân nhận tiền dịch vụ môi trường rừng (DVMTR) hàng năm. Trong năm 2020, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh đã ký Thỏa thuận hợp tác với Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Kon Tum về việc phối hợp thực hiện chi trả lưu động tiền DVMTR hàng năm. Tuy nhiên, ngày 22 tháng 5 năm 2024 Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh nhận được Thông báo số 10/2024/TB-LPBANK.KT của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Kon Tum về việc thay đổi nội dung “Thỏa thuận hợp tác”, trong đó thay đổi nội dung:“Dừng cung cấp dịch vụ chi trả lưu động tiền DVMTR cho các hộ gia đình, cá nhân được Nhà nước giao đất, giao rừng hàng năm”. Do đó, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh đã Thông báo chi trả tiền DVMTR năm 2023 cho các hộ gia đình, cá nhân được Nhà nước giao đất, giao rừng trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông có tài khoản mở tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt nhận tiền tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt chi nhánh Kon Tum - PGD huyện Đăk Tô (Phòng giao dịch gần nhất).

- **Giải pháp để thực hiện việc chi trả tiền DVMTR cho các năm tiếp theo cho các hộ dân:** Trường hợp các hộ gia đình, cá nhân được Nhà nước giao đất, giao rừng trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông có nhu cầu muốn thay đổi tài khoản Ngân hàng để thuận tiện cho việc đi lại nhận tiền DVMTR cho các năm tiếp theo, thì liên hệ với Ngân hàng *(phù hợp theo nhu cầu hộ dân)* để mở tài khoản; sau khi mở tài khoản, thông báo bằng văn bản có xác nhận của UBND xã gửi về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh.

**3. Nội dung chất vấn của đại biểu Nguyễn Thị Ánh Tuyết tổ đại biểu HĐND tỉnh tại Kon Plong về: Chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng chênh lệch cho các hộ dân trên địa bàn huyện Kon Plong**

**Câu hỏi:** Qua ý kiến, kiến nghị và trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trên địa bàn tỉnh của UBND tỉnh. Trong đó Cử tri thôn ViKoa xã Pờ Ê huyện Kon Plông đã kiến nghị 03 lần ([[5]](#footnote-5)) về việc "*các hộ dân trên trên địa bàn vẫn chưa nhận được tiền dịch vụ môi trường rừng bị chênh lệch từ 215.000/ha/năm lên 400.000/ha/năm theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 09 năm 2015 của Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chi trả bổ sung cho người dân*." Tại báo cáo số 374/BC-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2023 về giải quyết trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp thứ 5 HĐND tỉnh Khóa XII nhiệm kỳ 2021-2026 UBND tỉnh đã chỉ đạo *"Sở Tài chính phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan căn cứ các quy định liên quan, nghiên cứu, tham mưu cấp có thẩm quyền hướng giải quyết theo quy định."*

Đề nghị đồng chí cho biết đến thời điểm hiện nay việc tham mưu UBND tỉnh hướng giải quyết theo quy định đối với nội dung này đến đâu? Và số tiền chênh lệch này có giải quyết được hay không để trả lời dứt điểm để người dân không còn chờ đợi?

**Về nội dung này,** **Sở Nông nghiệp đã phối hợp với Sở Tài chính trả lời**

Tại Quyết định số 890/QĐ-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, về việc bổ sung kinh phí cho công tác bảo vệ và phát triển rừng năm 2021 (phần nhiệm vụ chi thường xuyên bố trí trong Chương trình phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016 - 2020), trong đó bổ sung cho tỉnh Kon Tum kinh phí bảo vệ và phát triển rừng năm 2021, **số tiền 12.400 triệu đồng.**

Thực hiện ý kiến của Tổng cục Lâm nghiệp tại Công văn số 883/TCLN-KHTC ngày 02 tháng 7 năm 2021, trong đó nêu: *Tổ chức thực hiện phân bổ, quản lý, sử dụng vốn cho công tác bảo vệ và phát triển rừng năm 2021 đảm bảo đúng đối tượng, không trùng lặp, đúng quy định và hiệu quả theo Quyết định số 890/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, trong đó:*

*- Bố trí kinh phí được giao tại Quyết định số 890/QĐ-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ thực hiện các hoạt động bảo vệ và phát triển rừng tại các khu vực* ***ngoài khu vực II, khu vực III*** *vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, theo các cơ chế, chính sách hiện hành, đảm bảo đúng quy định.*

*-* ***Đối với hoạt động bảo vệ và phát triển rừng tại khu vực II, khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi*** *theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025,* ***thực hiện trong Tiểu dự án 1, dự án 3 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.***

Theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum đã rà soát, phân bổ kinh phí thực hiện các hoạt động bảo vệ và phát triển rừng từ nguồn Trung ương bổ sung tại Quyết định số 890/QĐ-TTg cho các đơn vị theo quy định tại các xã khu vực I *(ngoài các xã khu vực II, khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi)* trên địa bàn tỉnh, **số tiền 2.202 triệu đồng;** nguồn kinh phí Trung ương bổ sung còn lại **chưa phân bổ** **10.198 triệu đồng** *(lý do các hoạt động bảo vệ và phát triển rừng tại các xã khu vực II, khu vực III trên địa bàn tỉnh Kon Tum* ***không thuộc*** *tiêu chí bổ sung kinh phí, nên không đủ cơ sở thực hiện).*

Theo đó,Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Công văn số 3471/UBND-NNTN[[6]](#footnote-6) ngày 28 tháng 9 năm 2021, báo cáo, đề xuất Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính xem xét, cho phép địa phương sử dụng kinh phí Trung ương bổ sung mục tiêu năm 2021 còn lại là **10.198 triệu đồng**để chi trả khoán quản lý bảo vệ rừng cho hộ gia đình, cộng đồng dân cư do mức hỗ trợ thấp hơn theo quy định của Trung ương *(400.000 đồng/ha/năm),* ***Trong đó bao gồm các hộ dân thuộc thôn Vi Koa, xã Pờ Ê nhận khoán bảo vệ rừng cung ứng dịch vụ môi trường rừng của Ban quản lý rừng phòng hộ Thạch Nham thuộc khu vực II, khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi không thuộc đối tượng hưởng theo Quyết định số 890/QĐ-TTg*** *(ngoài các xã khu vực II, khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi),* ***số tiền: 124,66 triệu đồng.***

Ngày 18 tháng 10 năm 2021, Bộ Tài chính đã có Công văn số 11873/BTC-NSNN trả lời ý kiến đề xuất của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, theo đó, Bộ Tài chính **không thống nhất** việc sử dụng nguồn kinh phí Trung ương bổ sung mục tiêu năm 2021 còn lại để chi trả tiền chênh lệch nhận khoán bảo vệ rừng như đề nghị của Tỉnh và đề nghị tỉnh Kon Tum sử dụng nguồn ngân sách địa phương và các nguồn tài chính hợp pháp khác để thực hiện.

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, hàng năm Sở Tài chính đã phối hợp với Ban Dân tộc, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ kinh phí cho các đơn vị, địa phương thực hiện ***Tiểu dự án 1, dự án 3 (chi trả khoán quản lý bảo vệ rừng cho hộ gia đình, cộng đồng dân cư)*** cho giai đoạn 2021-2030.

Tuy nhiên, theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Thông tư số 12/2022/TT- BNNPTNT ngày 30/9/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ thực hiện nhiệm vụ từ năm 2021, do vậy không thể bố trí nguồn này để chi trả tiền khoán bảo vệ rừng năm 2020 cho người dân[[7]](#footnote-7); **Bên cạnh đó, ngân sách tỉnh trong các năm qua còn nhiều khó khăn, phải ưu tiên dành nguồn bố trí cho một số chính sách an sinh xã hội HĐND tỉnh ban hành khoảng 61,4 tỷ[[8]](#footnote-8), nên chưa cân đối, bố trí để hỗ trợ đủ kinh phí chênh lệch từ 215.000/ha/năm lên 400.000/ha/năm theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP của Chính phủ để giao khoán quản lý, bảo vệ rừng tại các xã thuộc khu vực II, khu vực III.**

Tiếp thu ý kiến nội dung chất vấn của đại biểu Nguyễn Thị Ánh Tuyết (Tổ Đại biểu HĐND tỉnh tại KongpLong), Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu cấp thẩm quyền xem xét, cân đối, điều chỉnh nguồn ngân sách tỉnh trong đầu quý 4 năm 2024 (*từ dự toán còn thừa không còn nhu cầu sử dụng của các đơn vị*) và các năm tiếp theo.

Trên đây là nội dung trả lời chất vấn của các đại biểu HĐND tại kỳ họp thứ 7, Hội đồng nhân dân tỉnh; xin gửi nội dung trả lời đến Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh để biết, theo dõi./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Ban Giám đốc Sở;  - Lưu: VT, VP, KH. | **KT. GIÁM ĐỐC**  **PHÓ GIÁM ĐỐC**  **Phạm Xuan Khanh** |

1. Báo cáo số 288/BC-UBND ngày 24/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về đánh giá kết quả thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững và Tiểu Dự án 1, Dự án 3 thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2023, năm 2023 và xây dựng kế hoạch năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

   Báo cáo số 53/BC-ĐĐBQH ngày 11/8/2023 của Đoàn Đại biểu Quốc Hội tỉnh Kon Tum gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các cơ quan có liên quan *(tại Phụ lục 10);*

   Báo cáo số 447/BC-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2023của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum Tình hình triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023;

   Văn bản số 3302/UBND-NNTN ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc tham gia góp ý các dự thảo Thông tư, dự thảo Đề án theo đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

   Và nhiều báo cáo khác của các sở ngành có liên quan. [↑](#footnote-ref-1)
2. Văn bản số 1755/BNN-TCLN ngày 23/3/2023 của Bộ Nông nghiệp về việc trả lời vướng mắc trong thực hiện Tiểu Dự án 1, thuộc Dự án 3, Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ: Tại nội dung trả lời kiến nghị số 37 (tỉnh Thừa Thiên Huế), tại nội dung trả lời kiến nghị số 44 (tỉnh Quảng Ngãi);

   Văn bản số 493/LN-KHTC ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Cục lâm nghiệp phúc đáp Văn bản số 2624/SNNPTNT-CCKL của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai. [↑](#footnote-ref-2)
3. () Công văn số 1529/UBND-VP, ngày 29/5/2024 của UBND huyện Tu Mơ Rông. [↑](#footnote-ref-3)
4. () Văn bản số 180/2024/TB-LPBANK.ĐT ngày 31/5/2024 của Phòng Giao dịch Đăk Tô về việc chi trả dịch vụ môi trường rừng. [↑](#footnote-ref-4)
5. () **Lần 1:** Kiến nghị tại buổi TXCT sau Kỳ họp thứ nhất HĐND tỉnh. UBND xã Pờ Ê đã tổng hợp gửi Ban Quản lý Rừng Phòng hộ Thạch Nham về việc trả lời cho cử tri tại Công văn số 139/UBND-VP ngày 08/9/2021 của UBND xã Pờ Ê.

   **Lần 2:** Kiến nghị tại buổi TXCT trước Kỳ họp thứ 5 HĐND huyện Kon Plông (Tại Báo cáo số 100/BC-UBND ngày 09/7/2023 về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ 5 HĐND huyện)

   **Lần 3.** Kiến nghị trước Kỳ họp thứ 5 HĐND tỉnh tại Báo cáo số 19/BC-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND tỉnh. [↑](#footnote-ref-5)
6. về việc đề xuất sử dụng kinh phí Trung ương bổ sung mục tiêu thực hiện công tác bảo vệ và phát triển rừng năm 2021 [↑](#footnote-ref-6)
7. Kinh phí chênh lệch từ 215.000/ha/năm lên 400.000/ha/năm theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP của Chính phủ để giao khoán quản lý, bảo vệ rừng tại các xã thuộc khu vực II, khu vực III theo ý kiến cử tri nêu trên, phát sinh trong niên độ năm 2020, nên không chi được từ nguồn chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. [↑](#footnote-ref-7)
8. Ngân sách tỉnh cân đối, bố trí kinh phí thực hiện các chính sách đặc thù của địa phương do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành khoảng **61.420 triệu đồng/năm**: Đề án cho vay tiêu dùng từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi hoạt động “tín dụng đen” trên đại bàn tỉnh Kon Tum (**15.000 triệu đồng/năm**); Hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho đối tượng trên địa bàn tỉnh (**7.500 triệu đồng/năm**); Quy định mức hỗ trợ, mức tặng quà các đối tượng trên địa bàn tỉnh (**14.920 triệu đồng/năm**)…Đồng thời ngân sách tỉnh phải cân đối bố trí kinh phí thực hiện các chính sách Trung ương ban hành nhưng yêu cầu địa phương phải đảm bảo nguồn, như: Hỗ trợ BHYT, BHXH cho lao động là đồng bào DTTS (**24.000 đồng/năm**),… [↑](#footnote-ref-8)